

---

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN  
COECCO**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016 đã được kiểm toán bởi  
**LUI NVT**  
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT - CHI NHÁNH TẠI HÀ NỘI

---

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>Báo cáo của Ban Lãnh đạo</b>	<b>2 - 4</b>
<b>Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>5 - 6</b>
<b>Báo cáo tài chính đã được kiểm toán</b>	
<i>Bảng cân đối kế toán tại ngày 01 tháng 08 năm 2016</i>	<i>7 - 10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016</i>	<i>11</i>
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016</i>	<i>12 - 13</i>
<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016</i>	<i>14 - 30</i>

## **BÁO CÁO BAN LÃNH ĐẠO**

Ban Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco (sau đây gọi tắt là “Công ty”) nay là Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016 đã được kiểm toán.

### **Khái quát về Công ty**

Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV số 2900793002, cấp lần đầu ngày 24/04/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 01/08/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.

Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2414/QĐ-BQP ngày 23/6/2015, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/06/2014. Công ty đã hoàn tất công tác xác định giá trị doanh nghiệp, xây dựng phương án cổ phần hóa. Công ty đã được Bộ Quốc Phòng phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp tại Quyết định số 1170/QĐ-BQP ngày 23/03/2016 và phê duyệt phương án cổ phần hóa theo Quyết định số 2060/QĐ-BQP ngày 27 tháng 5 năm 2016. Ngày 02/08/2016, Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, với tên gọi Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco.

***Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 13.000.000.000 VND***

### **Trụ sở hoạt động**

Địa chỉ : Số 187, đường Nguyễn Du, Phường Trung Đô, TP Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam  
Điện thoại : 0383 592 542  
Fax : 0383 592 541  
Mã số thuế : 2 9 0 0 7 9 3 0 0 2

### **Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Vận tải hành khách ven biển và viễn dương;
- Vận tải hành khách đường bộ khác;
- Điều hành Tour du lịch;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
- Bán buôn đồ uống;
- Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;

### **Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 01 tháng 08 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 30).

### **Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ban Lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 01 tháng 08 năm 2016 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

# **CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

BÁO CÁO BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

## **Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc**

Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Ban Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

### ***Hội đồng thành viên***

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Chính Nghĩa	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Thành Lê	Thành viên
Ông Phạm Hùng Thắng	Thành viên
Ông Nguyễn Hồng Viện	Thành viên
Ông Lê Đình Danh	Thành viên

### ***Kiểm soát viên***

Họ và tên	Chức vụ
Ông Phan Sỹ Hường	Kiểm soát viên

### ***Ban Giám đốc***

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Việt Hùng	Giám đốc

### **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt – Chi nhánh tại Hà Nội đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016.

### **Xác nhận của Ban Lãnh đạo**

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Lãnh đạo phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Lãnh đạo đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**  
BÁO CÁO BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

---

Ban Lãnh đạo Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Lãnh đạo  
**Giám đốc**



---

**Nguyễn Việt Hùng**  
Ngày 10 tháng 9 năm 2016

00-00  
TY  
HỮU  
OÁN  
M V  
ÁN  
NÓ  
1 - 1



Kết nối - Phát triển

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT  
NHANTAMVIET AUDITING COMPANY

Số : 2308.01/2016/NVTHN-BCTC  
Ngày : 10 tháng 9 năm 2016

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

Kính gửi : **Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc  
Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco, được lập ngày 10 tháng 9 năm 2016 từ trang 07 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 01 tháng 08 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016.

### Trách nhiệm của Ban Lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu lập kế hoạch và thực hiện để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Do chúng tôi được bổ nhiệm làm Kiểm toán viên sau ngày 01 tháng 08 năm 2016, chúng tôi không thể tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, Hàng tồn kho, Công cụ dụng cụ, tài sản cố định của Công ty tại thời điểm ngày 01 tháng 07 năm 2015 và thời điểm 01 tháng 08 năm 2016. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không đưa ra ý kiến nhận xét về tính chính xác, tính hiện hữu của khoản mục tiền mặt, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ, tài sản cố định tại thời điểm ngày 01 tháng 07 năm 2015 và ngày 01 tháng 08 năm 2016 cũng như ảnh hưởng của khoản mục này tới Báo cáo tài chính cho Kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 07 năm 2015 đến ngày 01 tháng 08 năm 2016 của Công ty.

#### Trụ Sở Chính:

Số 187 đường Nguyễn Lương Bằng, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội  
[T] (84-4) 3761 3399 [F] (84-4) 3761 5599 [W] www.ntva.vn [E] vpa@ntva.vn

#### Chi nhánh tại Hà Nội:

47 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

#### Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Tòa nhà Hoàng Anh Safomec- 7/1 Thành Thái, P. 14, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh

#### Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco tại thời điểm ngày 01 tháng 08 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi lưu ý người đọc đến thuyết minh số V.14, tại thời điểm 01/08/2016 Công ty chưa thực hiện phân phối lợi nhuận cho giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 01/08/2016 để bàn giao sang Công ty Cổ phần, số tiền 715.767.847 đồng. Theo đó việc phân phối lợi nhuận cho giai đoạn này sẽ được thực hiện khi Công ty hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT  
CHI NHÁNH TẠI HÀ NỘI**

**Giám đốc**



**Kiểm toán viên**

A blue handwritten signature.

**Nguyễn Thị Hồng Thanh**

GCNĐKHNTK số: 0053-2014-124-1

**Nguyễn Thị Hạnh**

GCNĐKHNTK số: 1690-2015-124-1

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 01 tháng 08 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	01/08/2016	01/07/2015
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>20.746.325.680</b>	<b>13.935.422.354</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>10.248.561.800</b>	<b>6.996.365.780</b>
1. Tiền	111		10.248.561.800	6.996.365.780
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>9.351.748.505</b>	<b>5.703.445.913</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	7.267.025.156	2.697.035.449
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	730.320.513	606.402.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.354.402.836	2.400.008.464
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.5</b>	<b>1.146.015.375</b>	<b>1.235.610.661</b>
1. Hàng tồn kho	141		1.146.015.375	1.235.610.661
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	01/08/2016	01/07/2015
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>16.677.780.971</b>	<b>34.518.023.300</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>441.879.698</b>	<b>17.441.820.781</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	441.879.698	17.398.847.398
<i>Nguyên giá</i>	222		1.045.064.728	40.641.363.507
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(603.185.030)	(23.242.516.109)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.7	-	42.973.383
<i>Nguyên giá</i>	228		-	82.493.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	(39.519.617)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>16.235.901.273</b>	<b>17.076.202.519</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	16.235.901.273	17.076.202.519
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>37.424.106.651</b>	<b>48.453.445.654</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	01/08/2016	01/07/2015
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>23.708.338.804</b>	<b>16.338.234.968</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>20.208.338.804</b>	<b>16.338.234.968</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	5.699.178.105	2.583.160.715
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	1.781.791.903	2.653.328.594
4. Phải trả người lao động	314		1.443.729.390	1.314.792.927
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316	V.11	3.187.368.832	4.509.673.627
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	3.880.199.824	1.160.913.172
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13a	4.000.000.000	3.934.800.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		216.070.750	181.565.933
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>3.500.000.000</b>	<b>-</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13b	3.500.000.000	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

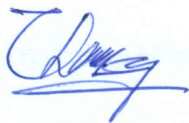
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	01/08/2016	01/07/2015
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>13.715.767.847</b>	<b>32.115.210.686</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.14</b>	<b>13.715.767.847</b>	<b>32.115.210.686</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		13.000.000.000	31.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
- Vốn trong các đơn vị khác (không phải Cty CP)			13.000.000.000	31.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	V.15	-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		715.767.847	1.115.210.686
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		715.767.847	1.115.210.686
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>37.424.106.651</b>	<b>48.453.445.654</b>

Lập ngày 10 tháng 9 năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc





Hồ Sỹ Thắng

Hồ Sỹ Thắng

Nguyễn Việt Hùng

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

Đơn vị tính: VND

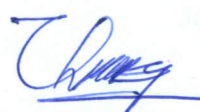
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	74.090.063.063
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		74.090.063.063
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.2	68.818.136.562
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.271.926.501
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	427.935.634
7 Chi phí tài chính	22	VI.4	346.758.180
Trong đó: chi phí lãi vay	23		346.758.180
8 Chi phí bán hàng	24		-
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.935.590.603
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.417.513.352
11 Thu nhập khác	31		-
12 Chi phí khác	32		-
13 Lợi nhuận khác	40		-
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.417.513.352
15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.5	684.499.818
16 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-
17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.733.013.534</u>

Lập ngày 10 tháng 9 năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc


Hồ Sỹ Thắng

Hồ Sỹ Thắng

Nguyễn Việt Hùng

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp trực tiếp)

Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Kỳ này
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		75.800.673.440
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(70.140.471.473)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(6.865.977.419)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(346.758.180)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(529.678.614)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		-
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(1.665.863.420)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(3.748.075.666)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(2.617.816.792)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.756.934
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(2.615.059.858)</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND
			Kỳ này
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		6.370.000.000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		7.500.000.000
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(3.934.800.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(319.868.456)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>9.615.331.544</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>50</b>		<b>3.252.196.020</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>6.996.365.780</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>10.248.561.800</b>

Lập ngày 10 tháng 9 năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc





Hồ Sỹ Thắng

Hồ Sỹ Thắng

Nguyễn Việt Hùng

# CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty TNHH MTV
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Nhà hàng, khách sạn và lữ hành
3. **Hoạt động kinh doanh chính trong năm:**
  - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
  - Vận tải hành khách ven biển và viễn dương;
  - Vận tải hành khách đường bộ khác;
  - Điều hành Tour du lịch;
  - Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
  - Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;
  - Bán buôn đồ uống;
  - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh;
  - Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;
  - Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường:** Trong vòng 12 tháng

#### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016 là kỳ kế toán cuối cùng của Công ty TNHH MTV trước khi chuyển đổi sang Công ty Cổ phần.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

#### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Lãnh đạo đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### **Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### **2. Chuyển đổi Báo cáo tài chính lập bằng ngoại tệ sang Đồng Việt Nam**

Báo cáo tài chính lập bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang Báo cáo tài chính lập bằng đồng Việt Nam theo các tỷ giá sau: tài sản và nợ phải trả theo tỷ giá cuối kỳ, vốn đầu tư của chủ sở hữu theo tỷ giá tại ngày góp vốn, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo tỷ giá thực tế hoặc tỷ giá bình quân kỳ kế toán.

### **3. Nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

### **4. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối kỳ căn cứ theo số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

### **5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

### **6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.



## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 35
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, thuyền dẫn	10
Tài sản cố định khác	05 – 30

#### 7. Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

#### 8. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

#### 9. Vay và nợ thuê tài chính phải trả

Các khoản vay và nợ phải trả thuê tài chính được theo dõi theo từng đối tượng cho vay, từng kế ước vay nợ và kỳ hạn phải trả của các khoản vay, nợ thuê tài chính. Trường hợp vay, nợ bằng ngoại tệ thì thực hiện theo dõi chi tiết theo nguyên tệ.

#### 10. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”. Ngoài ra, đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng..

#### 11. Nguồn vốn kinh doanh

##### *Vốn đầu tư của chủ sở hữu*

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

#### 12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN tại Việt Nam với thuế suất 22% và tại Lào với thuế suất 24%.

## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 13. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

##### *Đối với doanh thu bán hàng hóa*

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14 "Doanh thu và thu nhập khác" như sau:

Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;

Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và

Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### *Đối với doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 14 "Doanh thu và thu nhập khác" như sau:

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;

Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán; và

Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

##### *Doanh thu hoạt động tài chính*

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

**Thu nhập khác** là các khoản thu nhập ngoài doanh thu bán hàng, doanh thu cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính

##### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### 14. Tài sản tài chính

##### *Phân loại tài sản tài chính*

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

*Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

*Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

*Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

*Tài sản tài chính sẵn sàng để bán*

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

*Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

#### 15. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

*Nợ phải trả tài chính*

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### **Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

*Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

*Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ*

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt

vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại tại thuần của nợ phải trả tài chính.

*Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính*

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

*Công cụ vốn chủ sở hữu*

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

#### **16. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>01/08/2016</u>	<u>01/07/2015</u>
Tiền mặt	4.634.421.956	4.263.581.898
Tiền gửi ngân hàng	5.614.139.844	2.732.783.882
<b>Cộng</b>	<b><u>10.428.561.800</u></b>	<b><u>6.996.365.780</u></b>

**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>01/08/2016</u>	<u>01/07/2015</u>
Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế	2.028.713.000	613.760.875
Công ty Xi măng Hoàng Mai	1.644.436.958	-
Văn phòng tỉnh Khăm Muôn – Lào	344.592.900	535.150.875
Các khoản phải thu khách hàng khác	3.249.282.298	1.548.123.699
<b>Cộng</b>	<b><u>7.267.025.156</u></b>	<b><u>2.697.035.449</u></b>

**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<u>01/08/2016</u>	<u>01/07/2015</u>
Công ty Cổ phần thang máy HT	697.094.000	-
Công ty TNHH An Thịnh	-	291.702.000
Dương Thị Túy	-	250.000.000
Các khoản trả trước người bán khác	33.226.513	64.700.000
<b>Cộng</b>	<b><u>730.320.513</u></b>	<b><u>606.402.000</u></b>

**4. Các khoản phải thu ngắn hạn khác**

	<u>01/08/2016</u>	<u>01/07/2015</u>
Phải thu người lao động tiền bảo hiểm	21.102.212	22.872.166
Ký cược, ký quỹ	250.580.485	171.242.729
Tạm ứng	956.940.000	2.117.627.455
Phải thu khác	125.780.139	88.266.114
<b>Cộng</b>	<b><u>1.354.402.836</u></b>	<b><u>2.400.008.464</u></b>

**5. Hàng tồn kho**

	<u>01/08/2016</u>		<u>01/07/2015</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	644.275.976		669.904.970	
Hàng hóa	501.739.399		565.705.691	
<b>Cộng</b>	<b><u>1.146.015.375</u></b>		<b><u>1.235.610.661</u></b>	

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****6. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số dư đầu kỳ	35.301.298.971	4.003.924.808	1.287.357.909	48.781.819	40.641.363.507
- Đầu tư XDCB hoàn thành	2.379.833.447	-	-	-	2.379.833.447
- Điều chỉnh theo kết quả XĐGTDN	(37.681.132.418)	(3.951.799.808)	(343.200.000)	-	(41.976.132.226)
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>-</b>	<b>52.125.000</b>	<b>944.157.909</b>	<b>48.781.819</b>	<b>1.045.064.728</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Số dư đầu kỳ	19.244.883.958	3.201.456.547	768.051.058	28.124.546	23.242.516.109
- Khấu hao trong kỳ	1.687.849.629	120.582.810	102.283.773	10.569.402	1.921.285.614
- Điều chỉnh theo kết quả XĐGTDN	(20.932.733.587)	(3.284.683.106)	(343.200.000)	-	(24.560.616.693)
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>-</b>	<b>37.356.251</b>	<b>527.134.831</b>	<b>38.693.948</b>	<b>603.185.030</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Tại ngày đầu kỳ	16.056.415.013	802.468.261	519.306.851	20.657.273	17.398.847.398
Tại ngày cuối kỳ	<b>-</b>	<b>14.768.749</b>	<b>417.023.078</b>	<b>10.087.871</b>	<b>441.879.698</b>

**7. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình là Quyền sử dụng đất, trong kỳ Công ty điều chỉnh giảm tài sản cố định vô hình theo kết quả Xác định giá trị doanh nghiệp.

**8. Chi phí trả trước dài hạn**

	01/08/2016	01/07/2015
Chi phí thuê khách sạn, nhà hàng	5.879.464.475	187.614.459
Giá trị còn lại CCDC chờ phân bổ	8.065.828.867	13.902.497.310
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	2.198.558.360	2.898.289.054
Chi phí trả trước dài hạn khác	92.049.571	87.801.696
<b>Cộng</b>	<b>16.235.901.273</b>	<b>17.076.202.519</b>

**9. Phải trả người bán ngắn hạn**

	01/08/2016	01/07/2015
Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế	700.000.000	-
Phòng Công sản Bolykhămxay Lào	-	290.214.970
Các đối tượng khác	4.999.178.105	2.292.945.745
<b>Cộng</b>	<b>5.699.178.105</b>	<b>2.583.160.715</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SON COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số phải nộp đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	Số phải nộp cuối kỳ
- Thuế giá trị gia tăng	1.406.094.678	5.177.110.044	6.203.063.542	389.674.608
<i>Thuế GTGT tại Việt Nam</i>	<i>611.037.987</i>	<i>4.022.493.761</i>	<i>5.081.391.499</i>	<i>(447.859.751)</i>
<i>Thuế GTGT tại Lào</i>	<i>795.056.691</i>	<i>1.154.616.283</i>	<i>1.121.672.043</i>	<i>828.000.931</i>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.235.847.673	684.499.818	529.678.614	1.390.668.877
<i>Thuế GTGT tại Việt Nam</i>	<i>163.192.078</i>	<i>204.716.474</i>	<i>298.108.837</i>	<i>69.799.715</i>
<i>Thuế GTGT tại Lào</i>	<i>1.072.655.595</i>	<i>479.783.344</i>	<i>231.569.777</i>	<i>1.320.869.162</i>
- Thuế tài nguyên	10.981.846	-	-	10.981.846
- Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	404.397	13.379.947	13.784.344	-
<b>Cộng</b>	<b>2.653.328.594</b>	<b>5.874.989.809</b>	<b>6.746.526.500</b>	<b>1.781.791.903</b>

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

**Thuế giá trị gia tăng**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% tại Việt Nam và 5% tại Lào.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22% (cho năm 2015) và 20% (cho năm 2016) tại Việt Nam, thuế suất 24% tại Lào.

**Các loại thuế khác**

Kê khai theo đúng quy định.

**11. Phải trả nội bộ ngắn hạn**

	01/08/2016	01/07/2015
Phải trả Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế	3.187.368.832	4.509.673.627
<b>Cộng</b>	<b>3.187.368.832</b>	<b>4.509.673.627</b>

**12. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	01/08/2016	01/07/2015
Kinh phí công đoàn	21.484.662	37.141.604
Bảo hiểm xã hội	-	14.662.025
Phải trả về cổ phần hóa	2.019.218.247	-
Các khoản phải trả phải nộp khác	1.839.496.915	1.109.109.543
<i>Phải trả tiền thuê khách sạn Vũ Hương</i>	<i>616.962.357</i>	
<i>Phải trả Tổng Công ty Hợp tác kinh tế tiền sử dụng thương hiệu</i>	<i>386.589.480</i>	
<i>Phải trả Tổng Công ty Hợp tác kinh tế tiền thuê đất khách sạn Hòn Ngư</i>	<i>386.000.000</i>	<i>200.000.000</i>
<i>Phải trả tiền thuê khách sạn Xiêng Khoảng</i>		<i>593.760.213</i>
<i>Phải trả tiền quảng cáo</i>		<i>285.969.471</i>
<i>Phải trả người lao động tiền ốm đau thai sản</i>		<i>28.817.453</i>
<i>Phải trả liên quan đến cổ phần hóa</i>	<i>449.945.078</i>	
<i>Phải trả khác</i>		<i>562.406</i>
<b>Cộng</b>	<b>3.880.199.824</b>	<b>1.160.913.172</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN CỎECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

**13. Vay và nợ thuê tài chính**

	01/07/2015		Trong kỳ		01/08/2016	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>a) Vay ngắn hạn</b>						
- Vay ngắn hạn	3.934.800.000	-	4.000.000.000	3.934.800.000	4.000.000.000	4.000.000.000
Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế (1)	3.934.800.000	-	4.000.000.000	3.934.800.000	4.000.000.000	4.000.000.000
	<u>3.934.800.000</u>	<u>-</u>	<u>4.000.000.000</u>	<u>3.934.800.000</u>	<u>4.000.000.000</u>	<u>4.000.000.000</u>
<b>b) Vay dài hạn</b>						
- Vay dài hạn	-	-	3.500.000.000	-	3.500.000.000	3.500.000.000
Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế (2)	-	-	3.500.000.000	-	3.500.000.000	3.500.000.000
	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>3.500.000.000</u>	<u>-</u>	<u>3.500.000.000</u>	<u>3.500.000.000</u>
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	-	-	-	-	-	-
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	-	-	<b>3.500.000.000</b>	-	<b>3.500.000.000</b>	<b>3.500.000.000</b>



## **CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### **Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

##### **Thông tin chi tiết liên quan đến các khoản vay ngắn hạn:**

(1): Hợp đồng tín dụng số 022016/HĐTD ngày 30/05/2016 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Vay vốn đảm bảo sản xuất kinh doanh;
- + Thời hạn vay: 12 tháng;
- + Lãi suất cho vay: 5,5%/năm và được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng VIB;
- + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 01/08/2016 là 4.000.000.000 đồng.

##### **Thông tin chi tiết liên quan đến các khoản vay dài hạn:**

(2): Bao gồm 02 hợp đồng tín dụng:

- Hợp đồng tín dụng số 012016/HĐTD ngày 18/05/2016 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Thực hiện đầu tư Dự án thuê khách sạn Vũ Hương;
- + Thời hạn vay: 24 tháng;
- + Lãi suất cho vay: 8%/năm và được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng VIB;
- + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 01/08/2016 là 1.500.000.000 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 022015/HĐTD ngày 01/11/2015 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:

- + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh;
- + Thời hạn vay: 24 tháng;
- + Lãi suất cho vay: 9%/năm và được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng VIB;
- + Phương thức bảo đảm: Tín chấp;
- + Số dư nợ gốc tại thời điểm 01/08/2016 là 2.000.000.000 đồng.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****14. Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của CSH	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối (1)	Cộng
Số dư đầu kỳ này	31.000.000.000	-	1.115.210.686	32.115.210.686
Lãi trong kỳ này	-	-	1.733.013.534	1.733.013.534
Điều chỉnh tăng theo kết quả XĐGTDN	39.906.719	-	-	39.906.719
Điều chỉnh tăng vốn là phần bán cho CBCNV và bán ra bên ngoài	6.370.000.000	-	-	6.370.000.000
Điều chỉnh theo kết quả XĐGTDN - Tài sản, công cụ không cần dùng, chờ thanh lý	(24.409.906.719)	-	-	(24.409.906.719)
Phân phối lợi nhuận Giảm do bàn giao về Tổng Công ty	-	639.736.912	(2.132.456.373)	(1.492.719.373)
		(639.736.912)		(639.736.912)
<b>Số dư cuối kỳ này</b>	<b>13.000.000.000</b>	<b>-</b>	<b>715.767.847</b>	<b>13.715.767.847</b>

(1): Lợi nhuận sau thuế cho giai đoạn từ ngày 01.01.2016 đến ngày 01.08.2016 chưa được phân phối do chưa có phê duyệt của Công ty mẹ - Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế. Lợi nhuận của giai đoạn này sẽ được phân phối trong giai đoạn Công ty Cổ phần.

**Trong kỳ Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận như sau:**

	Tỷ lệ %	Số tiền VND
Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối		2.132.456.373
Trích Quỹ Đầu tư phát triển	30%	639.736.912
Trích Quỹ khen thưởng	35%	743.196.755
Trích Quỹ phúc lợi	15%	318.512.895
Trích Quỹ thưởng ban điều hành	5%	111.141.355
Lợi nhuận nộp Tổng Công ty Hợp tác kinh tế	15%	319.868.456

**Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu**

	01/08/2016	01/07/2015
Vốn đầu tư của Nhà nước	6.630.000.000	31.000.000.000
Vốn góp của các cổ đông, thành viên	6.370.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>13.000.000.000</b>	<b>31.000.000.000</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

**15. Chênh lệch đánh giá lại tài sản**

	<u>01/08/2016</u>	<u>01/07/2015</u>
Số dư đầu kỳ	-	-
Số tăng trong kỳ	39.906.719	
Số giảm trong kỳ	39.906.719	
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<u>-</u>	<u>-</u>

Chênh lệch đánh giá lại tài sản là giá trị đánh giá lại tài sản để cổ phần hóa. Kết quả đánh giá lại đã được Bộ Quốc Phòng phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp tại Quyết định số 1170/QĐ-BQP ngày 23/03/2016.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<b>Kỳ này</b>
Tổng doanh thu	74.090.063.063
<i>Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ</i>	74.090.063.063
Các khoản giảm trừ doanh thu	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>74.090.063.063</b>

**2. Giá vốn hàng bán**

	<b>Kỳ này</b>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	68.818.136.562
<b>Cộng</b>	<b>68.818.136.562</b>

**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<b>Kỳ này</b>
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	2.756.934
Chênh lệch tỉ giá	425.178.700
<b>Cộng</b>	<b>427.935.634</b>

**4. Chi phí hoạt động tài chính**

	<b>Kỳ này</b>
Chi phí lãi vay	346.758.180
<b>Cộng</b>	<b>346.758.180</b>

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****5. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

	<u>Kỳ này</u>
<b><i>Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính</i></b>	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	2.417.513.352
- Lợi nhuận trước thuế từ 01.07.2015 đến 31.12.2015 tại Việt Nam	536.297.996
- Lợi nhuận trước thuế từ 01.01.2016 đến 01.08.2016 tại Việt Nam	121.652.714
- Lợi nhuận trước thuế từ 01.07.2015 đến 01.08.2016 tại Lào	1.759.562.642
Các khoản điều chỉnh tăng	543.840.487
- Chi phí nộp Quân khu từ 01.07.2015 đến 31.12.2015 các đơn vị tại Việt Nam	76.960.000
- Chi phí nộp Quân khu từ 01.01.2016 đến 01.08.2016 các đơn vị tại Việt Nam	227.345.858
- Chi phí nộp Quân khu từ 01.07.2015 đến 01.08.2016 các đơn vị tại Lào	239.534.629
Các khoản điều chỉnh giảm	-
Thu nhập chịu thuế TNDN	2.961.353.839
- Thu nhập chịu thuế TNDN từ 01.07.2015 đến 31.12.2015 tại Việt Nam	613.257.996
- Thu nhập chịu thuế TNDN từ 01.01.2016 đến 01.08.2016 tại Việt Nam	348.998.572
- Thu nhập chịu thuế TNDN từ 01.07.2015 đến 01.08.2016 tại Lào	1.999.097.271
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2015 tại Việt Nam	22%
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2016 tại Việt Nam	20%
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp tại Lào	24%
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b><u>684.499.818</u></b>
Các khoản điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các kỳ trước vào chi phí thuế TNDN hiện hành kỳ này	
Thuế TNDN phải nộp đầu năm kỳ	1.235.847.673
Thuế TNDN đã nộp trong kỳ	(529.678.614)
<b>Thuế TNDN phải nộp cuối kỳ từ hoạt động kinh doanh chính</b>	<b><u>1.390.668.877</u></b>

**VII. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN**

Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco đã được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco. Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 2900793002 đăng ký lần đầu ngày 24/04/2007 và thay đổi lần 5 ngày 02/08/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	01/08/2016	01/07/2015	01/08/2016	01/07/2015
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	10.248.561.800	6.996.365.789	10.248.561.800	6.996.365.789
Phải thu khách hàng	7.267.025.156	2.697.035.449	7.267.025.156	2.697.035.449
Các khoản phải thu khác	1.354.402.836	2.400.008.464	1.354.402.836	2.400.008.464
<b>Cộng</b>	<b>18.869.989.792</b>	<b>12.093.409.693</b>	<b>18.869.989.792</b>	<b>12.093.409.693</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Vay và nợ	7.500.000.000	3.934.800.000	7.500.000.000	3.934.800.000
Phải trả người bán	5.699.178.105	2.583.160.715	5.699.178.105	2.583.160.715
Các khoản phải trả khác	3.880.199.824	1.160.913.172	3.880.199.824	1.160.913.172
<b>Cộng</b>	<b>17.079.377.929</b>	<b>7.678.873.887</b>	<b>17.079.377.929</b>	<b>7.678.873.887</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi được đánh giá dựa trên các thông tin như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ. Trên cơ sở đánh giá này Công ty ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.
- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng các phương pháp định giá phù hợp.

**2. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

**Phải thu khách hàng**

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

## CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

#### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

##### *Tiền gửi ngân hàng*

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

### 3. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
<b>01/08/2016</b>				
Vay và nợ	4.000.000.000	3.500.000.000		7.500.000.000
Phải trả người bán	5.699.178.105	-	-	5.699.178.105
Các khoản phải trả khác	3.880.199.824	-	-	3.880.199.824
<b>Cộng</b>	<b>13.579.377.929</b>	<b>3.500.000.000</b>	<b>-</b>	<b>17.079.377.929</b>
<b>01/07/2015</b>				
Vay và nợ	3.934.800.000	-	-	3.934.800.000
Phải trả người bán	2.583.160.715	-	-	2.583.160.715
Các khoản phải trả khác	1.160.913.172	-	-	1.160.913.172
<b>Cộng</b>	<b>7.678.873.887</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>7.678.873.887</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

### 4. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

##### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

##### *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

**CÔNG TY TNHH MTV DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO**

Địa chỉ: Số 187, đường Nguyễn Du, phường Trung Đô, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền và các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

**Rủi ro về giá khác**

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

**5. Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán là số liệu của Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 được lập bởi Công ty TNHH MTV Du lịch Trường Sơn Coecco lập. Do kỳ kế toán từ ngày 01/07/2015 đến ngày 01/08/2016 lập cho giai đoạn từ khi xác định giá trị doanh nghiệp đến khi chuyển sang Công ty Cổ phần nên không có số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ.



Lập ngày 10 tháng 9 năm 2016

**Người lập biểu**

**Kế toán trưởng**

**Giám đốc**

**Hồ Sỹ Thắng**

**Hồ Sỹ Thắng**

**Nguyễn Việt Hùng**